

CTCP Xây dựng CDC (Mã: CCC | Sàn: OTC)
Thông tin cơ bản

Mã chứng khoán	CCC
Số lượng CP lưu hành (tr CP)	40
Số lượng CP tự do (tr CP)	6
Vốn hoá (tỷ VNĐ)	737
Tỷ suất cổ tức	1.08%
Giá thấp - cao 52 tuần	17,805 - 18,696
Thay đổi giá 1 năm	0.00%
Khối lượng TB 10 phiên (CP)	0
Khối lượng TB 3 tháng (CP)	0
EPS	903.7
P/e	20.25
Beta	0.00

Nguồn, tổng hợp: CCC, fireant.vn.

1. Niêm yết sàn HOSE:

- Thời gian: **21/4/2025**
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: **40,25 triệu** cổ phiếu
- Giá tham chiếu: **giá 18.300 đồng/cp**
- Biên độ giao dịch trong ngày đầu tiên là **±20%**.

2. Cơ cấu cổ đông

Tên cổ đông	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)
Nguyễn Tiến Đạt	9.643.000	23.96%
Công ty Cổ phần CDC Holding	7.500.000	18.63%
Lê Hồng Lĩnh	3.220.000	8.00%
Ngô Tấn Long	3.220.000	8.00%
Trần Văn Trường	3.220.000	8.00%
Đặng Thanh Trang	3.220.000	8.00%
Lê Văn Quang	1.750.000	4.35%
Các cổ đông khác	8.477.000	21.06%
Cộng	40.250.000	100.00%

3. Kết quả kinh doanh lũy kế 9 tháng: (niên độ 2024–2025: 1/4/2024 – 31/3/2025)

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước	Tăng/giảm (%)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.469,3	1.069,3	37,4%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	37,2	19,3	92,74%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	36,9	18,9	95,2%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	29,2	15	95%

- **Doanh thu** tăng 37,4%, phản ánh sự mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh.
- **Lợi nhuận thuần** tăng mạnh 92,74%: hiệu quả hoạt động được cải thiện rõ rệt.
- **Lợi nhuận trước thuế và sau thuế** đều tăng gần gấp đôi, cho thấy khả năng sinh lời cao, chi phí vận hành và thuế được kiểm soát tốt.

4. Tình hình tài chính (tính đến 31/12/2024):

- Tiền mặt: 364,8 tỷ đồng
- Tổng nợ vay: 370,2 tỷ đồng (**64,4%** vốn chủ sở hữu, thấp hơn trung bình ngành 110%)
- Phải thu khách hàng: 914,8 tỷ đồng
- Người mua trả trước: 422,6 tỷ đồng
- Phải thu ngắn hạn ròng: ~492,2 tỷ đồng (chiếm **23,3%** tổng tài sản)

Phải thu ngắn hạn phân bổ ở các dự án của các chủ đầu tư như:

- CTCP Thương mại và Dịch vụ Xuân Thủy: 152,5 tỷ đồng
- CTCP Hóa dầu Quân đội: 122,7 tỷ đồng
- Tập đoàn Đông Đô: 96,5 tỷ đồng -...

5. Kế hoạch năm tài chính 2024 - 2025: (niên độ 1/4/2024 – 31/3/2025)

Đơn vị: tỷ đồng

STT	TÊN CHỈ TIÊU	TH2023	KH 2024	TỈ LỆ(%) KH 2024/TH 2023
1	Tổng Doanh thu	1.813,3	2.426,8	133.83%
2	Lợi nhuận trước thuế	36.6	61,0	166.62%
3	Lợi nhuận sau thuế	28,9	48,8	168.60%